

Số: 55 /QĐ-TVQ

Tân Bình, ngày 22 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
VỀ VIỆC BAN HÀNH NỘI QUY HỌC SINH
TRƯỜNG THCS TRẦN VĂN QUANG
Năm học 2024 – 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS TRẦN VĂN QUANG

Căn cứ Quyết định số 107/QĐ-UBND ngày 19/7/2017 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về việc thành lập Trường Trung học cơ sở Trần Văn Quang quận Tân Bình;

Căn cứ Luật giáo dục năm 2019 ban hành ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành theo Quyết định này gồm Nội quy học sinh và Quy ước xử lý học sinh vi phạm nội quy của trường trung học cơ sở Trần Văn Quang năm học 2024 - 2025.

Điều 2. Các chấm điểm thi đua học sinh, quy ước xử lý học sinh vi phạm nội quy nhà trường sẽ được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên có trách nhiệm nhắc nhở, kiểm tra và giám sát việc thực hiện nội quy học sinh. Tất cả học sinh trường trung học cơ sở Trần Văn Quang chịu trách nhiệm thi hành với Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Lưu Thị Kim Thúy

Handwritten text in red ink, possibly a signature or date.



UBND QUẬN TÂN BÌNH
TRƯỜNG THCS TRẦN VĂN QUANG



Số: 55/QĐ-TVQ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân Bình, ngày 22 tháng 8 năm 2024

NỘI QUY HỌC SINH
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TRẦN VĂN QUANG

(Đính kèm theo Quyết định số 55/QĐ-TVQ ngày 22 tháng 8 năm 2024 của Hiệu trưởng trường trung học cơ sở Trần Văn Quang)

Điều 1. Đi học đúng giờ:

- Buổi sáng học sinh có mặt tại trường lúc 7 giờ 00 phút.
- Buổi chiều học sinh có mặt tại trường lúc 12 giờ 45 phút.
- Học trái buổi học sinh có mặt tại trường trước giờ học 10 phút.

Điều 2. Nghỉ học phải có lý do chính đáng (Bệnh; tang chế), phải có Đơn xin phép.
Đơn xin phép có chữ ký của cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ.

- Nghỉ học 01 ngày: Xin phép giám thị.
- Nghỉ học từ 02 ngày trở lên: cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ xin phép trực tiếp Ban lãnh đạo nhà trường (đem theo Căn cước công dân).
- Học sinh ra về giữa buổi học: Phải có lý do chính đáng và được cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ (đem theo Căn cước công dân) đón (có giấy ra cổng của Ban lãnh đạo nhà trường).

Điều 3. Vào trường phải mặc đồng phục, đi giày hoặc dép có quai hậu. Khi học trái buổi và học Thể dục, học sinh phải mặc đồng phục Thể dục của nhà trường, đi giày bata.

Điều 4. Tóc ngắn gọn, không được nhuộm tóc, xăm hình. Nam không đeo bông tai, không đeo vòng. Nữ không được trang điểm, không sơn móng tay, móng chân.

Điều 5. Xếp hàng trật tự, nghiêm túc, di chuyển ra vào lớp học theo quy định. Trong giờ học phải tuyệt đối ngồi đúng sơ đồ lớp, giữ trật tự. Trong trường hợp cần thiết, học sinh chỉ được ra khỏi lớp khi được phép của thầy, cô giáo, của giám thị và Ban lãnh đạo nhà trường.

Điều 6. Tuyệt đối không thù, không sử dụng, không vận chuyển, tàng trữ, buôn bán, không rủ rê, lôi kéo người khác sử dụng thuốc lá, thuốc lá điện tử, rượu bia và các chất kích thích khác. Khi phát hiện bạn có biểu hiện liên quan đến thuốc lá, rượu bia và chất kích thích phải báo ngay với thầy cô giáo, giám thị, Ban lãnh đạo nhà trường.

Điều 7. Tuyệt đối không gây sự đánh nhau, không mang đồ vật sắc nhọn, vật dễ cháy vào trường. Không tàng trữ và lưu hành các loại sách báo, video văn hóa phẩm không lành mạnh, đồi trụy và phản động. Không sử dụng điện thoại trong trường học.

Điều 8. Giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh trường lớp thật tốt, bỏ rác vào đúng nơi quy định, không được sử dụng bút xóa, không vẽ bậy lên tường, trên bảng và bàn ghế. Không

mang thức ăn, nước uống vào lớp học. Ăn kẹo chewingum xong phải gói lại bỏ vào thùng rác, không trét ở bàn hoặc bỏ xuống bàn lớp học, hành lang, sân trường.

Điều 9. Phải giữ gìn và bảo vệ tốt tài sản của nhà trường. Nếu làm hư hao, mất mát phải bồi thường và bị kỷ luật. Tuyệt đối không được lấy cắp đồ dùng, tài sản của người khác và của nhà trường.

Điều 10. Tôn trọng, lễ phép với thầy, cô giáo, nhân viên nhà trường và những người lớn tuổi. Thật thà, không gian lận trong kiểm tra và học tập. Khiêm tốn, đoàn kết giúp đỡ bạn bè. Không nói tục chửi thề và có hành vi thiếu văn hóa.

Điều 11. Tích cực rèn luyện thân thể. Tích cực tham gia các hoạt động phong trào do nhà trường, Đoàn, Đội tổ chức.

Điều 12. Nghiêm cấm học sinh đăng tin hoặc bình luận trên facebook và các trang mạng xã hội khác gây ảnh hưởng xấu đến bạn bè và nhà trường.

Điều 13. Học sinh phải tuyệt đối chấp hành nội quy của nhà trường. Học sinh vi phạm nội quy tùy theo mức độ sẽ bị xử lý kỷ luật.

UBND QUẬN TÂN BÌNH
TRƯỜNG THCS TRẦN VĂN QUANG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY ƯỚC XỬ LÝ HỌC SINH VI PHẠM NỘI QUY NĂM HỌC 2024 – 2025

I. Học sinh vi phạm nội quy (trừ điểm hạnh kiểm)

Mỗi học sinh được hưởng 50 điểm hạnh kiểm trong từng học kỳ. Tất cả các trường hợp vi phạm nội quy học sinh đều bị trừ vào số điểm nói trên theo thang điểm dưới đây:

1. Trừ 1 điểm/1 lần:

- Không mặc đồng phục quy định hoặc không đeo khăn quàng hoặc không mang giày đúng quy định...
- Không được xăm hoặc dán hình xăm lên cơ thể,....
- Nam sinh: tóc dài, che tầm mắt, nhuộm màu,...
- Nữ sinh: tóc không gọn gàng che tầm mắt, nhuộm màu, nhuộm highlight, trang điểm, thoa son, móng tay dài, sơn móng tay, móng chân,...
- Đi học trễ, nghỉ học có phép (trừ trường hợp có giấy bác sĩ, nhà có tang, nhà trường sẽ xem xét trường hợp đặc biệt).
- Vi phạm kỷ luật bị giáo viên bộ môn nhắc nhở và ghi tên vào sổ đầu bài lớp.
- Vi phạm về quy định giữ gìn vệ sinh trường lớp, xả rác bừa bãi không đúng nơi quy định.
- Không xếp hàng vào lớp theo quy định.

2. Trừ 2 điểm/1 lần:

- Đùa giỡn có tính chất bạo lực.
- Gây mất trật tự ảnh hưởng đến tiết học và giáo viên đưa xuống phòng giám thị.
- Ra khỏi lớp không đúng quy định, chưa có sự đồng ý của giáo viên.
- Làm việc riêng trong giờ học (đọc truyện, đọc báo, ăn vụng,...)
- Sử dụng điện thoại, máy tính bảng, máy nghe nhạc. . . trong giờ học và trong giờ sinh hoạt mà không có sự đồng ý của giáo viên.
- Vi phạm trong giờ kiểm tra với các lỗi sau đây: nhắc bài cho bạn, mất trật tự, ... và bị giáo viên nhắc nhở, ghi sổ đầu bài.
- Bỏ nhiệm vụ trực nhật lớp theo quy định.

3. Trừ 5 điểm/1 lần:

- Viết bậy, vẽ bậy lên bàn ghế, các thiết bị dạy học, tường...
- Có hành vi gian dối với giáo viên, cha mẹ,...: giả chữ kí, giấu thư mời, sửa điểm kiểm tra...
- Nói tục, chửi thề, viết bậy,... hoặc có hành vi chưa văn hóa (theo quy tắc ứng xử).
- Đứng xem, đi theo cổ vũ... khi thấy những học sinh khác đánh nhau.
- Nghỉ học không phép, trốn tiết học.

- Có thái độ, lời nói, hành vi xúc phạm danh dự đến học sinh khác,...
- Sử dụng mạng xã hội để nói xấu, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác.

II. Hạ 1 bậc hạnh kiểm/1 lần:

- Các lỗi vi phạm lần thứ 2 ở mục trừ 5 điểm.
- Có các hành vi gian lận trong các kỳ kiểm tra.
- Có thái độ, lời nói, hành vi vô lễ với thầy cô, nhân viên nhà trường và người lớn tuổi, phụ huynh...
- Mua bán và sử dụng thuốc lá, thuốc lá điện tử, rượu bia, các chất cấm trong và ngoài trường, kể cả việc phát hiện trên các ứng dụng mạng: (Facebook, Zalo, ...)
- Mang, xem, truyền bá văn hóa phẩm không lành mạnh trong trường.
- Có hành vi lấy cắp, trộm vặt tiền và vật dụng của người khác.
- Làm hư hỏng tài sản của nhà trường mang tính chất phá hoại.
- Mang các đồ dùng không liên quan đến việc học vào trường: Dao, thanh sắt nhọn, hung khí để đánh nhau...các vật dụng phản cảm, máy chơi game,....
- Mang bài, đánh bạc và có các hình thức cờ bạc trong nhà trường.

III. Xử lý học sinh theo quyết định của Hội đồng kỷ luật nhà trường khi vi phạm những lỗi sau đây:

- Học sinh vi phạm liên tục các quy định về kỷ luật, đã nhắc nhở cho cam kết nhưng không sửa chữa.
- Mang hung khí và những vật có khả năng làm hung khí vào trường.
- Tổ chức đánh nhau và kích động người khác đánh nhau trong và ngoài trường.
- Vi phạm đạo đức nghiêm trọng và có hành vi liên quan đến tệ nạn xã hội.
- Vi phạm các vấn đề liên quan đến pháp luật.

IV. Điểm thưởng:

1. Cộng 2 điểm/lần:

- Nhặt của rơi. (gửi thầy giám thị, giáo viên chủ nhiệm trả lại cho người bị mất)
- Phát hiện bạn vi phạm lỗi báo cho Ban lãnh đạo, thầy cô nhà trường.
- Tham gia xuất sắc các phong trào do trường, Liên đội phát động.

2. Cộng 3 điểm/lần:

Đạt các giải nhất, nhì, ba, khuyến khích trong các phong trào, hội thi do trường, Liên đội, ngành phát động.

V. Xếp loại hạnh kiểm của học sinh trong từng học kỳ:

1. Cách tính: Điểm xếp loại = (50 điểm + điểm thưởng) – Điểm vi phạm.

2. Xếp loại hạnh kiểm của học sinh trong từng học kỳ:

- **TỐT:** Từ 41 điểm trở lên.
- **KHÁ:** Từ 31 điểm → 40 điểm.
- **TRUNG BÌNH (ĐẠT):** Từ 21 điểm → 30 điểm.
- **YẾU (CHƯA ĐẠT):** Từ 20 điểm trở xuống.

* **Lưu ý:** Học sinh có kết quả rèn luyện **Chưa đạt** sẽ rèn luyện trong hè để đủ điều kiện xét lên lớp./.